

Bản án số: 36/2021/HSST
Ngày 24/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Quang Tráng
2. Bà Lò Thị Chương
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Mào Thị Chiến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Tăng Bá Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/HSST ngày 10/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 14/9/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Giàng A H**; tên gọi khác: không;
Sinh ngày 09/8/2000 tại Lai Châu;

Nơi ĐKNKTT: Bản Nậm Đoong, xã Pú Dao, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu;
nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Giàng Giống V, sinh năm 1968 và con bà Mùa Thị Ch, sinh năm 1969; bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/7/2021, chuyển tạm giam từ ngày 22/7/2021 cho đến nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Những người tham gia tố tụng khác:

1. Bị hại:

- Anh Lò Văn Nh, sinh năm 1979

Trú tại: Bản Nậm Dòn, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt tại phiên toà có lý do).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Giàng Giống V, (Giàng A V sinh năm 1968

Trú tại: Bản Nậm Đoong, xã Pú Dao, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên toà).

3. Những người làm chứng:

- Anh Giàng A D, sinh năm 1984

Trú tại: Bản Nậm Đoong, xã Pú Dao, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh Lường Văn C, sinh năm 1994

Trú tại: Bản Phiêng Ban, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/7/2021, Giàng A H đi xe máy biển kiểm soát 25B1-803.81 từ nhà tại bản Nậm Đoong, xã Pú Dao, huyện Nậm Nhùn về hướng thị trấn Nậm Nhùn, mục đích tìm bắt trộm dê dọc đường, đến bản Nậm Ty, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, khi Giàng A H đi qua lán chăn nuôi của gia đình anh Lò Văn Nh, trú tại bản Nậm Dòn, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, H thấy một đàn dê khoảng 7 đến 8 con bên đường. Quan sát không thấy ai trông coi, H đi thêm khoảng 60m thì dừng xe rồi lấy dây thừng ở gần đó mang đi và đuổi bắt được 01 con dê đực, lông màu đen, trắng rồi cho lên xe máy rồi chở đi theo hướng cầu Lai Hà, thuộc xã Lê Lợi với mục đích mang sang thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên để bán.

Khi đi đến chốt kiểm dịch Trạm Lai Hà, xã Lê Lợi, Lò Văn Nh đi tìm dê nhìn thấy H đang chở con dê H vừa bắt trộm lên đã hô lên. Do hoảng sợ, H quay đầu xe bỏ chạy về hướng xã Pú Dao, huyện Nậm Nhùn và thả con dê vừa trộm cắp được ở đồi trồng cây mắc ca thuộc xã Lê Lợi. Đến sáng ngày 19/7/2021 H đến xã Chăn Nưa và vào nhà nghỉ để ngủ và sau đó với mục đích để bắt xe khách đi khỏi địa bàn thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn bắt khẩn cấp.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Nậm Nhùn định giá 01 con dê đực có trọng lượng 30kg của anh Lò Văn Nh mà Giàng A H đã trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 22/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Nậm Nhùn kết luận: 01 con dê đực có trọng lượng 30kg do Giàng A H trộm cắp của anh Lò Văn Nh có trị giá là 4.200.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*).

Cáo trạng số 30/CT- VKS ngày 10/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố bị cáo Giàng A H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu vẫn giữ nguyên quan điểm như quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Giàng A H từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lò Văn Nh đã nhận lại tài sản do Giàng A H trộm cắp, trong quá trình điều tra anh Lò Văn Nh đã được bị cáo và gia đình bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) anh Lò Văn Nh cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Từ các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A H:

Lợi dụng sự sơ hở của gia đình anh Lò Văn Nh, ngày 18/7/2021, Giàng A H đã có hành vi bắt trộm 01 con dê đực có trọng lượng 30kg tại khu vực bản Nậm Ty, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn của gia đình anh Lò Văn Nh trú tại bản Nậm Dòn, xã Nậm hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu có giá trị là 4.200.000 đồng (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*), mục đích bị cáo trộm cắp là để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Hành vi trên của bị cáo Giàng A H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trộm cắp tài sản của gia đình anh Lò Văn Nh, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo không chịu lao động chân chính để kiếm tiền một cách hợp pháp mà đã cố ý phạm tội. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo để cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Giàng A H phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Giàng A H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo có khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave Alpha, màu sơn Trắng – Đen – Bạc số khung RLHJA3924MY107907 số máy JA39E2225209, BKS 25B1-803.81 thu giữ của Giàng A H, xác định đây là tài sản chung của gia đình bị cáo. Trong quá trình điều tra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Giàng Giống V là bố của bị cáo cũng đề nghị xin lại chiếc xe máy nói trên, do khi Giàng A H dùng xe máy để đi trộm cắp tài sản ông Giàng Giống V và gia đình cũng không biết việc bị cáo dùng vào việc phạm tội. Xét thấy chiếc xe máy thu giữ của bị cáo là tài sản chung của gia đình, là phương tiện đi lại phục vụ trong cuộc sống cho gia đình, nên cần trả lại cho ông Giàng Giống V là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Lò Văn Nh đã nhận lại tài sản do Giàng A H trộm cắp. Bị hại anh Lò Văn Nh có đơn xin xét xử vắng mặt, trong quá trình điều tra anh Lò Văn Nh đã được bị cáo Giàng A H và gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) bị hại cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Giàng A H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Giàng A H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A H 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/7/2021.

Áp dụng khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho ông Giàng Giống V (Giàng A V), sinh năm 1968 trú tại bản Nậm Doong, xã Pú Dao, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu là người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan trong vụ án 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave Alpha, màu sơn trắng - đen - bạc biển kiểm soát 25B1- 803.81, số khung RLHJA3924MY107907 số máy JA39E2225209, cho ông Giàng Giống V.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 16/9/2021 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Lò Văn Nh đã nhận lại tài sản do Giàng A H trộm cắp. Bị hại anh Lò Văn Nh có đơn xin xét xử vắng mặt, trong quá trình điều tra anh Lò Văn Nh đã được bị cáo Giàng A H và gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) bị hại cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo Giàng A H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNLQ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bằng